

BỘ Y TẾ
Số: 04/2002/TT-BYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2002

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc xét cấp Chứng chỉ hành nghề y, dược.

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân và các văn bản hướng dẫn thực hành Luật này;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
Căn cứ Pháp lệnh Hành nghề y dược tư nhân và các văn bản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh;
Bộ Y tế hướng dẫn xét cấp Chứng chỉ hành nghề y, dược như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chứng chỉ hành nghề y, dược theo quy định của Thông tư này là văn bản do Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) xem xét và cấp cho cá nhân có đủ trình độ chuyên môn, đạo đức, kinh nghiệm nghề nghiệp để đăng ký hành nghề y dược tư nhân, bán công, dân lập (sau đây gọi tắt là chứng chỉ hành nghề) theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này.

Điều 2. Chứng chỉ hành nghề có các loại sau:

- Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh.
- Chứng chỉ hành nghề y dược học cổ truyền:
 - Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền;
 - Chứng chỉ hành nghề thuốc y học cổ truyền;
- Chứng chỉ hành nghề dược.

Điều 3. Cá nhân có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Thông tư này, có nguyện vọng hành nghề y, dược đều được xem xét để cấp chứng chỉ hành nghề.

Điều 4. Chứng chỉ hành nghề chỉ cấp cho cá nhân, không cấp cho tổ chức. Mỗi cá nhân chỉ được cấp một loại chứng chỉ hành nghề để đăng ký một loại hình hành nghề, không được hành nghề quá phạm vi cho phép.

Điều 5. Nghiêm cấm việc cho người khác mượn, thuê chứng chỉ để hành nghề hoặc sử dụng vào các mục đích khác.

Điều 6. Người hành nghề có trách nhiệm thực hiện đúng quy định về chuyên môn kỹ thuật y tế.

Trong quá trình hành nghề, người hành nghề phải tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nắm vững các quy chế của ngành, pháp luật của Nhà nước.

Hàng năm Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh tổ chức lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, phổ biến cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật về y tế và các quy định có liên quan:

Điều 7. Thời hạn của chứng chỉ hành nghề là 5 năm.

Sau 5 năm, người có chứng chỉ hành nghề (nếu có nhu cầu gia hạn) phải gửi hồ sơ đến cơ quan đã cấp chứng chỉ hành nghề để làm thủ tục gia hạn.

Chương II

TIÊU CHUẨN CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ Y, DƯỢC

A. CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM CHỮA BỆNH

Điều 8: Tiêu chuẩn chung:

1. Cá nhân muốn được cấp chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh phải có đủ các tiêu chuẩn sau:

1.1. Phải có bằng tốt nghiệp tại các trường đại học y, dược, các trường đại học khác, các trường cao đẳng, trung học y và có đủ thời gian hành nghề theo quy định đối với từng loại hình hành nghề.

1.2. Phải có đạo đức nghề nghiệp, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và có đủ sức khỏe để hành nghề khám, chữa bệnh.

1.3. Hiểu biết về Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân, Pháp lệnh Hành nghề y, dược tư nhân, các văn bản quy phạm pháp luật về y tế có liên quan.

1.4. Hiểu biết 12 Điều quy định về y đức (ban hành kèm theo Quyết định số 2088/QĐ-BYT ngày 06/1/1996 của Bộ trưởng Bộ Y tế), Quy chế Bệnh viện (ban hành kèm theo Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế), Quy chế Quản lý chất thải y tế (ban hành kèm theo Quyết định số 3575/1999/QĐ-BYT ngày 27/8/1999 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

1.5. Hiểu biết về các chương trình y tế quốc gia phổ cập.

1.6. Phải cam kết thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên (điểm 1.3, 1.4), các quy định về chuyên môn kỹ thuật y tế và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có đủ sức khỏe để hành nghề khám, chữa bệnh.

3. Không đang trong thời gian Bộ cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến y tế theo quyết định của tòa án, không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang bị áp dụng biện pháp quản chế hành chính; không đang trong thời gian chấp hành án phạt tù hoặc quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Điều 9. Tiêu chuẩn cụ thể:

Ngoài các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 8 của Thông tư này, người xin cấp chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh phải có các tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Người xin cấp chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh để đăng ký bệnh viện, phòng khám đa khoa phải là bác sĩ đa khoa hay chuyên khoa đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp.

2. Người xin cấp chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh để đăng ký các loại hình khác trừ loại hình bệnh viện.

a) Phòng khám chuyên khoa nội:

Bác sĩ đa khoa hay chuyên khoa nội đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp.

Trong đó có ít nhất 3 năm thực hành chuyên khoa nội ở các vùng núi cao, y sĩ đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp hay bác sĩ đã thực hành 3 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp.

b) Phòng khám chuyên khoa ngoại:

Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa ngoại đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp, trong đó có ít nhất 3 năm thực hành chuyên khoa ngoại.

c) Phòng khám chuyên khoa phụ sản - Phòng kế hoạch hóa gia đình:

Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa phụ sản đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp trong đó ít nhất là 3 năm chuyên khoa phụ sản.

Ở các vùng núi cao, y sĩ sản nhi hay nữ hộ sinh từ trung học trở lên đã thực hành 3 năm chuyên khoa tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp.

d) Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt:

Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa răng hàm mặt đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp trong đó có ít nhất là 3 năm chuyên khoa răng hàm mặt.

e) Phòng khám chuyên khoa tai mũi họng:

Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa tai mũi họng đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp, trong đó ít nhất 3 năm thực hành chuyên khoa.

g) Phòng khám chuyên khoa mắt:

Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa mắt, thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp, trong đó có 3 năm thực hành chuyên khoa mắt.

h) Phòng chuyên khoa giải phẫu thẩm mỹ:

Bác sĩ đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp, trong đó ít nhất có 3 năm thực hành chuyên khoa phẫu thuật tạo hình hay thẩm mỹ.

i) Phòng chuyên khoa điều dưỡng - phục hồi chức năng và vật lý trị liệu.

Bác sĩ đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp, trong đó có ít nhất 3 năm thực hành chuyên khoa điều dưỡng - phục hồi chức năng và vật lý trị liệu.

k) Phòng chẩn đoán hình ảnh:

Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa, cử nhân Xquang (tốt nghiệp đại học) chẩn đoán hình ảnh đã thực hành chuyên khoa 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp ở các vùng núi cao, bác sĩ đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp trong đó có ít nhất 3 năm thực hành chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.

l) Phòng xét nghiệm:

Bác sĩ hay dược sĩ, cử nhân sinh học, hóa học, kỹ thuật viên xét nghiệm (tốt nghiệp đại học) đã thực hành 5 năm chuyên khoa xét nghiệm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp ở các vùng núi cao người đăng ký hành nghề là bác sĩ, dược sĩ, cử nhân sinh học, hóa học đã thực hành 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp, trong đó có ít nhất 3 năm thực hành chuyên khoa.

m) Nhà hộ sinh:

Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa phụ sản, nữ hộ sinh từ trung học trở lên đã thực hành chuyên khoa 5 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp, trong đó có ít nhất 3 năm thực hành chuyên khoa phụ sản.

Ở các vùng núi cao: Bác sĩ chuyên khoa phụ sản, nữ hộ sinh từ trung học trở lên đã thực hành chuyên khoa 3 năm tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp. Người được cấp chứng chỉ hành nghề phải là người hành nghề 100% thời gian.

B. CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN

Điều 10. Tiêu chuẩn chung.

1. Phải có bằng tốt nghiệp bác sĩ y dược học cổ truyền, y sĩ y dược học cổ truyền, bằng tốt nghiệp đại học dược, trung học dược, sơ học dược hoặc Giấy chứng nhận lương y, lương dược hoặc có Giấy xác nhận trình độ chuyên môn y dược học cổ truyền và có thời gian thực hành tại các cơ sở y dược học cổ truyền hợp pháp tùy theo yêu cầu của từng loại hình hành nghề.

2. Có đạo đức và kinh nghiệm nghề nghiệp.

3. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và có đủ sức khỏe để hành nghề y dược học cổ truyền.

4. Không đang trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến y tế theo quyết định của tòa án, không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang bị áp dụng biện pháp quản chế hành chính; không đang trong thời gian chấp hành án phạt tù hoặc quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

5. Hiểu biết và cam kết thực hiện đúng các quy định của Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân, Pháp lệnh Hành nghề y dược tư nhân, Điều lệ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, đạo đức người hành nghề y dược cổ truyền theo 9 Điều y huấn cách ngôn của Hải Thượng Lãn Ông và các quy chế chuyên môn có liên quan.

Điều 11. Ngoài những tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 10, người được cấp chứng chỉ hành nghề y dược học cổ truyền phải có đủ các tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Đối với người được cấp chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh bằng y dược học cổ truyền:

1.1. Để đăng ký bệnh viện y học cổ truyền:

a) Có bằng tốt nghiệp bác sĩ y dược học cổ truyền hoặc Giấy chứng nhận lương y do Bộ Y tế cấp.

b) Có thời gian thực hành từ 5 năm trở lên tại bệnh viện y dược học cổ truyền, khoa y học cổ truyền trong các bệnh viện đa khoa hoặc viện có giường bệnh.

1.2. Để đăng ký dịch vụ khám chữa bệnh bằng y dược học cổ truyền (trừ loại hình quy định tại khoản 1 của Điều này):

a) Có bằng tốt nghiệp: bác sĩ y dược học cổ truyền, y sĩ y dược học cổ truyền, Giấy chứng nhận lương y, người có bài thuốc gia truyền.

b) Có thời gian thực hành 2 năm trở lên tại các cơ sở khám chữa bệnh bằng y dược học cổ truyền hợp pháp:

2. Đối với người được cấp chứng chỉ hành nghề thuốc y dược học cổ truyền:

2.1. Để đăng ký hộ kinh doanh cá thể sản xuất thuốc thành phẩm y dược học cổ truyền (cao, đơn, hoàn, tán...) hoặc kinh doanh sản xuất bài thuốc gia truyền:

a) Có bằng dược sĩ đại học và có Giấy chứng nhận đã học dược học cổ truyền, hoặc bác sĩ (y dược học cổ truyền hoặc có giấy chứng nhận là lương y hay lương dược do Bộ Y tế cấp, hoặc có Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền cơ Sở Y tế tỉnh, Bộ Y tế cấp.

b) Có 2 năm thực hành trở lên tại các cơ sở kinh doanh thuốc thành phẩm y dược học cổ truyền hợp pháp.